

家庭系 資源物ステーション

ev dönüştürülebilenler istasyon

Lalagyan Sambahayan
ordinaryong basura at ng puwedeng i-recycle

Hộ gia đình
NHÀ KHO CHỨA VẬT TÁI CHÉ



◎事業所(事務所、飲食店、商店等)のごみは、このステーションに出すことはできません。(罰金あり)

◎Ofis, restoran, mağza, gibi yerlerin çöpüne çöp atmayın.

◎Ang basura galing sa mga opisina, restoran o tindahan ay hindi puwede itapon dito.

◎Rác của xí nghiệp (như văn phòng, quán ăn, cửa hàng) không được vứt ở nhà kho này.

びん 見本 Sişe Bote Chai thủy tinh	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	見本
飲料かん Meşrubat tenekeleri Lata Lon uống	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	見本
金属類 Metaller Metal/bakal Vật dụng kim loại	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	見本
紙類 Kağıt Papel Các loại giấy	◆新聞紙 Gazete kağıdı Dayaro Giấy báo ◆雑誌・雑紙 dergi · çeşitli kağıtlar Magasin, dokumento Tạp chí Giấy vụn ◆段ボール karton Karton Thùng Cát-tông ◆紙パック kesekâğıdı Supot na papel Bao bì đóng gói ◆紙製容器包装 Kağıt paketler ve kağıt ambalajlar Lalagyanan papel/kahon Bao bì đựng bằng giấy	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng 直接ひもでしばる。 düzgün bağlayıp inoирин Itali ang magkakaparehas na bagay. Dùng dây buộc lại.	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần
ペットボトル Pet şişeler Pet bottle Chai nhựa	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	見本
纖維類 Lifli maddeler Mga damit Cálc loại vải sợi	透明袋 şeffaf poset Isupot sa transparent na plastik bag Túi nilon tráng	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	毎月 aylık Kukulektahin buwan -buwan 第 sa Tuần	見本

◎パンフレット『川口市 家庭ごみの分け方・出し方』のルールを守って出してください。

◎Kawaguchi şehri Ev şöplerinin Ayırılması ve Atılması Kuralı dikkat ediniz.

◎Sundin po natin ang patakaran nang pagbubukod at pagtatapon ng basura dito sa Lungsod na Kawaguchi.

◎Hãy tuân thủ quy định của tờ giới thiệu『Cách vứt cách phân loại rác gia đình khu Kawaguchi』.

◎ごみは前日に出さず、収集日の朝8時30分までに出してください。

◎Ondan Önceki gün, çöp toplama günü sabah 8.30'a kadar çöpü çıkarın.

◎Huweg ilabas ang basura ng maaga sa takdang araw.

Dalhin ito sa mismong araw ng koleksyon, bago mag 8:30 ng umaga.

◎Rác không được vứt trước ngày quy định, hãy vứt vào lúc 8h30 sáng của ngày thu gom.

◎ここに出てる資源物は川口市の所有物です。

◎Burada çıkan dönüştürüle bilen kawaguchi shi'nin mülkü.

◎Ang mga basurang inilagay sa istasyon ito ay pag-aari na ng Lungsod ng Kawaguchi.

◎Vật tái chế vứt ở đây là sở hữu của khu Kawaguchi.

注)アルミかん、新聞紙など資源物の持ち去りは禁止いたします。

Not) Aliminium teneke kutular,gazete kağıdı gibi geri dönüştürüle bilenleri almak yasak.

Babala: Ipinagbabawal ang pagkuha ng lata, aluminum,dyaryo, at iba pa, sa istasyon ito.

Chú ý) Nghiêm cấm việc mang đi vật tái chế như giấy báo, lon nhôm.



ごみの分別ガイド



川口市
 Kawaguchi Şehri
 Lungsod ng Kawaguchi
 Khu Kawaguchi

見本

町会・自治会

Mahalle sorumlusu
 Samahan nang Barangay at Kapitbahayan
 Hội đồng thành phố · Hội Tự Trị